

Số: 235 /EVN-ĐT

V/v điều chỉnh DT xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP

Hà nội, ngày 14 tháng 6 năm 2010

Kính gửi: Các đơn vị thành viên và các đơn vị trực thuộc Tập đoàn

Thực hiện văn bản số 920/BXD-KTXD ngày 25/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ, Tập đoàn Điện lực Việt nam hướng dẫn chi tiết với các nội dung cụ thể sau:

1/ Chỉ điều chỉnh dự toán theo mức lương tối thiểu vùng tại nơi xây dựng công trình đối với khối lượng còn lại của dự án, gói thầu thực hiện kể từ ngày 01/01/2010.

Cấp phê duyệt điều chỉnh dự toán: thực hiện theo quy định hiện hành. Trường hợp Tổng giá trị dự toán sau điều chỉnh vượt Tổng mức đầu tư được duyệt, yêu cầu báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định (đối với các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư, trình Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn xem xét, quyết định).

2/ Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%): chi phí chung; thu nhập chịu thuế tính trước; trực tiếp phí khác; thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường, quản lý dự án, tư vấn... thực hiện theo quy định.

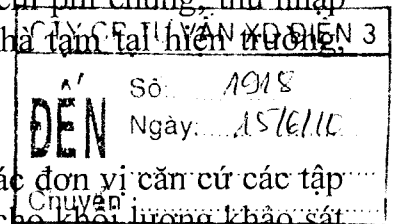
3/ Điều chỉnh dự toán chi phí khảo sát:

Đối với dự toán khảo sát (kể cả khảo sát chuyên ngành), các đơn vị căn cứ các tập định mức liên quan được công bố, thực hiện lập dự toán chi phí cho khối lượng khảo sát kể từ ngày 01/01/2010 trên cơ sở mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ, trình duyệt theo quy định.

Riêng các dự toán chi phí khảo tính theo đơn giá khảo sát được lập trên cơ sở định mức khảo sát số 28/2005/QĐ-BXD ngày 10/8/2005 của Bộ Xây dựng ứng với mức lương tối thiểu 450.000 đồng/tháng, Tập đoàn Điện lực Việt nam cho phép áp dụng hệ số điều chỉnh dưới đây để thực hiện điều chỉnh dự toán chi phí đối với khối lượng khảo sát kể từ ngày 01/01/2010. Việc tổ chức thực hiện khối lượng khảo sát do A-B thống nhất và đảm bảo phù hợp với nội dung Hợp đồng được ký kết:

TT	NỘI DUNG	MỨC LTT TÍNH TRONG ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH THEO MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG			
			Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	Vùng 4
			980,000 đồng/tháng	880,000 đồng/tháng	810,000 đồng/tháng	730,000 đồng/tháng
3	Dự toán chi phí khảo sát XD	<b>450,000</b>	<b>2.1811</b>	<b>1.9490</b>	<b>1.7950</b>	<b>1.6160</b>

4/ Các dự toán được lập trên cơ sở các tập đơn giá chuyên ngành điện, đơn giá thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng, Tập đoàn Điện lực Việt nam cho phép áp dụng hệ số điều chỉnh dưới đây để thực hiện điều chỉnh dự toán chi phí đối với khối lượng công



việc kể từ ngày 01/01/2010. Việc tổ chức thực hiện do A-B thống nhất và đảm bảo phù hợp với nội dung Hợp đồng được ký kết.

4.1/ Điều chỉnh dự toán xây lắp:

TT	TÊN BỘ ĐƠN GIÁ XDCB CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN	MỨC LTT TÍNH TRONG ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH THEO MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG							
			Vùng 1		Vùng 2		Vùng 3		Vùng 4	
			980,000	đ/tháng	880,000	đ/tháng	810,000	đ/tháng	730,000	đ/tháng
			K <sub>nc</sub>	K <sub>mtc</sub>	K <sub>nc</sub>	K <sub>mtc</sub>	K <sub>nc</sub>	K <sub>mtc</sub>	K <sub>nc</sub>	K <sub>mtc</sub>
1	Đơn giá lắp đặt, thí nghiệm và hiệu chỉnh ĐZ thông tin điện lực số 05/2000/QĐ-BCN	144,000	9.4080	1.1846	8.4480	1.1656	7.7760	1.1501	7.0080	1.1351
2	Đơn giá XDCB chuyên ngành XL ĐZ tải điện số 285/QĐ-NLDK	290,000	4.6354	2.0646	4.1624	2.0047	3.8313	1.9627	3.4529	1.8931
3	Đơn giá XDCB chuyên ngành XL TBA số 286/QĐ-NLDK	290,000	4.6599	1.9885	4.1844	1.9276	3.8516	1.8869	3.4712	1.8201
4	Đơn giá XDCB khoan đặt cáp điện ngầm bằng máy khoan ngầm có định hướng số 1352/QĐ-NLDK	290,000	4.5987	1.1637	4.1294	1.1432	3.8009	1.1320	3.4255	1.1153
5	Đơn giá XDCB lắp đặt, sửa chữa ĐZ và TBA mang điện tới ĐA 35 kv số 1353/QĐ-NLDK	290,000	4.9123	1.0000	4.4110	1.0000	4.0601	1.0000	3.6591	1.0000
6	Đơn giá thí nghiệm ĐZ và TBA số 1426/QĐ-BCN	350,000	2.8000	1.0406	2.5143	1.0353	2.3143	1.0311	2.0857	1.0266
7	Đơn giá lắp đặt thiết bị NMNĐ số 1685/QĐ-BCN	450,000	2.1778	1.4073	1.9556	1.3307	1.8000	1.2760	1.6222	1.2156

4.2/ Điều chỉnh dự toán chi phí thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng, dự toán chi phí quy hoạch phát triển điện lực:

TT	TÊN BỘ ĐƠN GIÁ	MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU ĐÃ TÍNH TRONG ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH THEO MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG			
			Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	Vùng 4
			980,000 đồng/tháng	880,000 đồng/tháng	810,000 đồng/tháng	730,000 đồng/tháng
1	Đơn giá quy hoạch phát triển điện lực số 3836/QĐ-BCN ngày 22/11/2005	290,000	1.9511	1.8142	1.7176	1.6074
2	Đơn giá thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng số 32/2001/QĐ-BXD ngày 20/12/2001	210,000	5.1763	4.6408	4.2750	3.8482

5/ Điều chỉnh đơn giá công trình:

**Bảng hệ số điều chỉnh**

ĐIỀU CHỈNH CÁC THÀNH PHẦN CHI PHÍ TRONG ĐƠN GIÁ CÔNG TRÌNH (ĐƠN GIÁ GỐC)	MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU ĐÃ TÍNH TRONG ĐƠN GIÁ CÔNG TRÌNH (ĐƠN GIÁ GỐC)	HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH THEO MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG			
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	Vùng 4
		980,000.00 đ/tháng	880,000.00 đ/tháng	810,000.00 đ/tháng	730,000.00 đ/tháng
ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG TRONG ĐƠN GIÁ CÔNG TRÌNH (K <sup>DC</sup> NC)	350,000.00 đ/tháng	<b>2.8000</b>	<b>2.5143</b>	<b>2.3143</b>	<b>2.0857</b>
	450,000.00 đ/tháng	<b>2.1778</b>	<b>1.9556</b>	<b>1.8000</b>	<b>1.6222</b>
	540,000.00 đ/tháng	<b>1.8148</b>	<b>1.6296</b>	<b>1.5000</b>	<b>1.3519</b>
	580,000.00 đ/tháng	<b>1.6897</b>	<b>1.5172</b>	<b>1.3966</b>	<b>1.2586</b>
	620,000.00 đ/tháng	<b>1.5806</b>	<b>1.4194</b>	<b>1.3065</b>	<b>1.1774</b>
	650,000.00 đ/tháng				<b>1.1231</b>
	690,000.00 đ/tháng			<b>1.1739</b>	
	740,000.00 đ/tháng		<b>1.1892</b>		
ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ MÁY THI CÔNG TRONG ĐƠN GIÁ CÔNG TRÌNH (K <sup>DC</sup> MTC)	350,000.00 /tháng	<b>1.3656</b>	<b>1.3304</b>	<b>1.3012</b>	<b>1.2555</b>
	450,000.00 đ/tháng	<b>1.3020</b>	<b>1.2688</b>	<b>1.2415</b>	<b>1.1980</b>
	540,000.00 đ/tháng	<b>1.1867</b>	<b>1.1532</b>	<b>1.1250</b>	<b>1.1056</b>
	580,000.00 đ/tháng	<b>1.1633</b>	<b>1.1293</b>	<b>1.1102</b>	<b>1.0862</b>
	620,000.00 đ/tháng	<b>1.1402</b>	<b>1.1146</b>	<b>1.0930</b>	<b>1.0692</b>
	650,000.00 đ/tháng				<b>1.0492</b>
	690,000.00 đ/tháng			<b>1.0522</b>	
	740,000.00 đ/tháng		<b>1.0530</b>		
800,000.00 đ/tháng	<b>1.0563</b>				

Bảng hệ số điều chỉnh trên (mục 5) áp dụng đối với các bộ đơn giá công trình các dự án được lập đơn giá riêng (kể cả giá ca máy).

Đối với các dự án thủy điện thực hiện theo cơ chế quy định tại văn bản số 797/CP-CN ngày 17/6/2003 và văn bản số 400/CP-CN ngày 26/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ (dự án 797-400) hiện đang thi công thông qua Hợp đồng điều chỉnh giá và thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán trên cơ sở tập đơn giá công trình, Tập đoàn Điện lực Việt nam yêu cầu các Ban Quản lý dự án thực hiện điều chỉnh đơn giá công trình do thay đổi mức lương tối thiểu (so với mức lương tối thiểu được tính trong đơn giá gốc) làm cơ sở để nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng thực hiện kể từ ngày 01/01/2010. Tập đoàn Điện lực Việt nam giao các Ban quản lý dự án thủy điện thực hiện điều chỉnh đơn giá công trình các dự án 797-400, đồng thời căn cứ vào các điều khoản thanh toán trong nội dung Hợp đồng đã ký kết để nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng thực hiện kể từ ngày 01/01/2010.

6/ Các dự toán xây lắp được tính trên cơ sở các tập đơn giá xây dựng cơ bản do địa phương ban hành, trong khi chưa có hướng dẫn tiếp theo, để đảm bảo tiến độ dự án, Tập đoàn cho phép thực hiện điều chỉnh dự toán chi phí đối với khối lượng thực hiện kể từ ngày 01/01/2010 với các hệ số tương ứng tại mục 5. Việc tổ chức thực hiện do A-B thống nhất và đảm bảo phù hợp với nội dung Hợp đồng được ký kết.

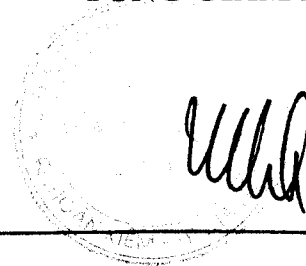
7/ Các Tổng dự toán đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, phần chi phí tăng thêm (khi thanh toán) do điều chỉnh đơn giá theo mức lương tối thiểu vùng từ ngày 01/01/2010 được thực hiện từ nguồn dự phòng trong Tổng dự toán được duyệt. Tổng dự toán chi được xem xét phê duyệt điều chỉnh khi đã thực hiện hết nguồn dự phòng và vẫn tồn tại khối lượng chưa được nghiệm thu, thanh toán.

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hiện điều chỉnh dự toán xây dựng công trình và điều chỉnh đơn giá công trình theo mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ. Tập đoàn yêu cầu các đơn vị thành viên và các đơn vị trực thuộc Tập đoàn nghiêm túc thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên (NPT; TTVT, EPTC; Các TCTĐL: MB, MT, MN, HN, TPHCM; Các Cty TĐ: Hoà Bình, T.Quang, Ya Ly, Q.Tri, Đ.Ninh, Đ.Nhim-H.Thuận-Đ.Mi; Các Cty NĐ: U.Bí, Th.Đức, Ph.Mỹ, C.Thơ; Các ATĐ: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, T.Son, SLA, SB4; SB2; Các ANĐ: 1, 2, 3, V.Tân, DAXDDD; NRPB; Trường ĐH Điện lực; Trường ĐT nghề điện; Các Trường CĐ Điện lực: MTrung, TPHCM;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Bộ Công Thương (báo cáo)
- Hội đồng quản trị (báo cáo);
- Các Phó TGD: Tr.V.Được, D.Q.Thành, Đ.H.An, Ng.M.Hùng, Đ.Q.Tri, Đ.Đ.Khởi;
- Các CTCP: PTĐ.lực, AVương, Các PECC: 1, 2, 3, 4;
- Các Ban: QLXD, TCKT, QLĐT, VT&CNTT, KH, PC, KD-ĐNT, TTrBV;
- Lưu: VT; ĐT

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Phạm Lê Thanh**